

VĂN MẪU LỚP 11

ĐỀ BÀI: PHÂN TÍCH BÀI THƠ LƯU BIỆT KHI XUẤT DƯƠNG CỦA PHAN BỘI CHÂU

A. SƠ ĐỒ TÓM TẮT GỢI Ý



B. DÀN BÀI CHI TIẾT

1. Mở bài

- Giới thiệu về tác giả Phan Bội Châu và tác phẩm Xuất dương lưu biệt
- Dẫn dắt vào vấn đề

2. Thân bài



- Khái quát chung
 - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được viết cuối năm 1905 trong buổi chia tay các đồng chí để lên đường sang Nhật, dấy lên phong trào Đông Du
 - Thể thơ: Thất ngôn bát cú đường luật
 - Chủ đề: Thể hiện lẽ sống cao đẹp, có khí tiết của người quân tử, tư thế quyết tâm hăm hở, những ý nghĩ mới mẻ cao cả của nhà lãnh đạo cách mạng.
- Phân tích
 - Vẻ đẹp hào hùng, lãng mạn của nhà chí sĩ yêu nước Phan Bội Châu:
 - Làm trai phải biết sống cho phi thường, hiển hách, hành động mạnh mẽ, táo bạo làm nên những chuyện lớn lao, kì vĩ, xoay chuyển càn khôn với tư thế hiên ngang, hào hùng tác động tích cực làm đổi thay vũ trụ, giang sơn.
 - Ôm ấp khát vọng xoay chuyển càn khôn, không chịu khuất phục trước số phận, trước hoàn cảnh. Thể hiện được ý thức trách nhiệm cao thường trực với non sông, đất nước. Thể hiện được lẽ sống đẹp, lí tưởng sống ấy đã tạo cho con người một tư thế mới, khỏe khoắn, ngang tàng, hào hùng.
 - Ý thức về cái tôi công dân đầy tinh thần trách nhiệm trước cuộc đời
 - Khẳng định dứt khoát, quyết liệt một khát vọng sống hiển hách: cứu dân cứu nước, một khát vọng thật đẹp đẽ, lớn lao.
 - Tư thế, khát vọng buổi lên đường
 - Hình ảnh lãng mạn, hào hùng, con người được chắp đôi cánh thiên thần, vươn lên ngang hàng vũ trụ thể hiện hình ảnh con người ra đi tìm đường cứu nước hăm hở, tự tin, đầy quyết tâm.
 - Bài học về lẽ sống đẹp của người cách mạng.

3. Kết bài:

- Cảm nhận, đánh giá nhận xét chung về bài thơ
- Mở rộng vấn đề bằng suy nghĩ và liên tưởng của mỗi cá nhân

C. BÀI VĂN MẪU

Phan Bội Châu (1867 – 1940) tên thật là Phan Văn San, hiệu là Sào Nam, người làng Đan Nhiệm, nay là xã Nam Hoà, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Ông sinh ra và lớn lên trong cảnh nước mất nhà tan, tận mắt chứng kiến sự thất bại của phong trào cần



Vương chống Pháp. Chế độ phong kiến suy tàn kéo theo sự sụp đổ của cả một hệ thống tư tưởng phong kiến già cỗi, lỗi thời. Tình hình đó đặt ra cho các chí sĩ yêu nước một câu hỏi lớn: Phải cứu nước bằng con đường nào? Trong không khí u ám bao trùm khắp đất nước thời đó, những tia sáng hi vọng hé rạng qua nguồn sách Tân thư truyền bá tư tưởng cách mạng dân chủ tư sản của phương Tây với nội dung khác hẳn với các sách thánh hiền thuở trước. Người ta có thể tìm thấy ở đó những gợi ý hấp dẫn về một con đường cứu nước mới, những viễn cảnh đầy hứa hẹn cho tương lai. Vì thế, các nhà Nho tiên tiến của thời đại như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh đã tiên phong dẫn bước, bất chấp nguy hiểm, gian lao.

Phan Bội Châu là một trong những chí sĩ yêu nước đầu tiên mở ra con đường cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc theo khuynh hướng dân chủ tư sản. Mặc dù sự nghiệp không thành, nhưng ông mãi mãi là tấm gương sáng chói về lòng yêu nước thiết tha và ý chí đấu tranh kiên cường, bất khuất.

Sinh thời, Phan Bội Châu không coi văn chương là mục đích của cuộc đời mình nhưng trong quá trình hoạt động cách mạng, ông đã chủ động nắm lấy thứ vũ khí tinh thần sắc bén ấy để tuyên truyền, cổ động, khích lệ tinh thần yêu nước của đồng bào ta. Năng khiếu văn chương, bầu nhiệt huyết sôi sục cùng sự từng trải trong bước đường cách mạng là cơ sở để Phan Bội Châu trở thành một nhà văn, nhà thơ lớn với những tác phẩm xuất sắc như: Việt Nam vong quốc sử (1905), Hải ngoại huyết thư (1906), Ngục trung thư (1914), Trùng Quang tâm sử (1913 -1917), Phan Bội Châu niên biểu (1929)...

Năm 1904, ông cùng các đồng chí của mình lập ra Duy Tân hội. Năm 1905, hội chủ trương phong trào Đông Du, đưa thanh niên ưu tú sang Nhật Bản học tập để chuẩn bị lực lượng nòng cốt cho cách mạng và tranh thủ sự giúp đỡ của các thế lực bên ngoài. Trước lúc lên đường, Phan Bội Châu làm bài thơ Xuất dương lưu biệt để từ giã bạn bè, đồng chí:

Phiên âm chữ Hán:

Sinh vi nam tử yếu hi kì,

Khẳng hứa càn khôn tự chuyển di.

Ư bách niên trung tu hữu ngã,



Khởi thiên tải hậu cảnh vô thù.

Giang sơn tử hĩ sinh đồ nhuế,

Hiền thánh liêu nhiên tụng diệc si!

Nguyện trục trường phong Đông hải khứ,

Thiên trùng bạch lãng nhất tề phi.

Dịch thơ:

Làm trai phải lạ ở trên đời,

Há để càn khôn tự chuyển dời.

Trong khoảng trăm năm cần có tớ,

Sau này muôn thuở, há không ai?

Non sông đã chết, sống thêm nhục,

Hiền thánh còn đâu, học cũng hoài!

Muốn vượt bể Đông theo cánh gió,

Muôn trùng sóng bạc tiễn ra khơi.

Bằng giọng thơ tâm huyết có sức lay động mạnh mẽ, Lưu biệt khi xuất dương đã khắc họa vẻ đẹp lãng mạn hào hùng của nhà chí sĩ cách mạng Phan Bội Châu, với tư tưởng mới mẻ, táo bạo, bầu nhiệt huyết sôi trào và khát vọng cháy bỏng trong buổi ra đi tìm đường cứu nước

Bài thơ mở đầu bằng việc khẳng định chí làm trai:

Làm trai phải lạ ở trên đời,

Há để càn khôn tự chuyển dời.

Câu thơ chữ Hán: Sinh vi nam tử yếu hi kì. Hai từ hi kì có nghĩa là hiếm, lạ, khác thường cần được hiểu như những từ nói về tính chất lớn lao, trọng đại, kì vĩ của công việc mà kẻ làm trai phải gánh vác. Đây cũng là lí tưởng nhân sinh của các nhà Nho thời phong kiến. Trước Phan Bội Châu, nhiều người đã đề cập đến chí làm trai trong thơ ca. Phạm Ngũ Lão đời Trần từng băn khoăn: Công danh nam tử còn vương nợ, Luống thẹn



tai nghe chuyện Vũ Hầu (Tổ lòng). Trong bài Đi thi tự vịnh, Nguyễn Công Trứ khẳng định: Đã mang tiếng ở trong trời đất, Phải có danh gì với núi sông... và nhấn mạnh: Chí làm trai nam, bắc, tây, đông, Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể (Chí khí anh hùng).

Chí làm trai của Phan Bội Châu thuyết phục thế hệ trẻ thời bấy giờ ở sự táo bạo, quyết liệt và cảm hứng lãng mạn nhiệt thành bay bổng. Với ông, làm trai là phải làm được những điều lạ, tức những việc hiển hách phi thường. Câu thơ thứ nhất khẳng định điều đó. Câu thơ thứ hai mang ngữ điệu cảm thán bổ sung cho ý của câu thứ nhất: Kẻ làm trai phải can dự vào việc xoay chuyển càn khôn, biến đổi thời thế chứ không phải chỉ giương mắt ngồi nhìn thời cuộc đổi thay, an phận thủ thường, chấp nhận mình là kẻ đứng ngoài. Thực ra, đây là sự tiếp nối khát vọng của nhân vật trữ tình trong bài Chơi xuân: Giang sơn còn tô vẽ mặt nam nhi, Sinh thời thế phải xoay nên thời thế. Chân dung nhân vật trữ tình trong bài Lưu biệt khi xuất dương hiện lên khá rõ qua hai câu đề. Đó là một con người mang tầm vóc vũ trụ, tự ý thức rằng mình phải có trách nhiệm gánh vác những trọng trách lớn lao. Con người ấy dám đối mặt với cả càn khôn, vũ trụ để tự khẳng định mình. Chí làm trai của Phan Bội Châu đã vượt hẳn lên trên cái mộng công danh xưa nay thường gắn liền với tam cương, ngũ thường của Nho giáo để vươn tới lí tưởng xã hội rộng lớn và cao cả hơn nhiều.

Cảm hứng và ý tưởng đó phần nào xuất phát từ lí tưởng trí quân, trạch dân của các nhà Nho thuở trước nhưng tiến bộ hơn vì mang tính chất cách mạng. Theo quy luật, con tạo xoay vần vốn là lẽ thường tình, nhưng Phan Bội Châu ôm ấp khát vọng chủ động xoay chuyển càn khôn, chứ không để cho nó tự chuyển vần. Cũng có nghĩa là ông không chịu khuất phục trước số phận, trước hoàn cảnh. Lí tưởng tiến bộ ấy đã tạo cho nhân vật trữ tình trong bài thơ một tầm vóc lớn lao, một tư thế hiên ngang, ngạo nghễ thách thức với càn khôn.

Hai câu thực thể hiện ý thức về trách nhiệm cá nhân của nhà thơ, cũng là nhà cách mạng tiên phong trước cuộc đời:

Trong khoảng trăm năm cần có tớ,

Sau này muôn thuở, há không ai ?

Câu thứ ba không chỉ đơn giản xác nhận sự có mặt của nhân vật trữ tình ở trên đời mà còn hàm chứa một tâm niệm: Sự hiện diện của ta không phải là một sự kiện ngẫu



nhiên, vô ích; vì vậy, ta phải làm một việc gì đó lớn lao, hữu ích cho đời. Câu thứ tư có nghĩa là ngàn năm sau, lẽ nào, chẳng có người nối tiếp công việc của người đi trước. “Cái tôi công dân” của tác giả đã được đặt ra giữa giới hạn trăm năm của đời người và ngàn năm của lịch sử. Sự khẳng định cần có đó không phải với mục đích hưởng lạc mà là để cống hiến cho đáng mặt nam nhi và lưu danh hậu thế. Câu hỏi tu từ cũng là một cách khẳng định mãnh liệt hơn khát khao cống hiến và nhận thức đúng đắn của tác giả: Lịch sử là một dòng chảy liên tục, cần có sự góp mặt và gánh vác của nhiều thế hệ nối tiếp nhau. Trong bốn câu thơ đầu, những hình ảnh kì vĩ của thiên nhiên như càn khôn, trăm năm, muôn thuở đã thể hiện cảm hứng lãng mạn bay bổng, chính là cội nguồn sức mạnh niềm tin của nhân vật trữ tình.

Ở những năm đầu thế kỉ XX, sau thất bại liên tiếp của các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp, một nỗi bi quan, thất vọng đè nặng lên tâm hồn những người Việt Nam yêu nước. Tâm lí an phận thủ thường lan rộng. Trước tình hình đó, bài thơ Lưu biệt khi xuất dương có ý nghĩa như một hồi chuông thức tỉnh lòng yêu nước, động viên mọi người đứng lên chống giặc ngoại xâm.

Trong hai câu luận, Phan Bội Châu đặt chí làm trai vào hoàn cảnh thực tế của lịch sử đương thời:

Non sông đã chết, sống thêm nhục,

Hiền thánh còn đâu học cũng hoài.

Lẽ nhục – vinh mà tác giả đặt ra gắn liền với sự tồn vong của đất nước và dân tộc: Non sông đã chết, sống thêm nhục. Ý nghĩa của nó đồng nhất với quan điểm: Chết vinh còn hơn sống nhục trong thơ văn yêu nước Nguyễn Đình Chiểu cuối thế kỉ XIX.

Câu thơ thứ 5 bày tỏ một thái độ dứt khoát, được thể hiện bằng ngôn ngữ đậm khẩu khí anh hùng, bằng sự đối lập giữa sống và chết. Đó là khí tiết cương cường, bất khuất của những con người không cam chịu cuộc đời nô lệ tủ nhục. Ý thơ mới mẻ mang tính chất cách mạng. Ở câu thứ 6, Phan Bội Châu đã thẳng thắn bày tỏ ý kiến trước một thực tế chua xót là ảnh hưởng của nền giáo dục Nho giáo đối với tình cảnh nước nhà lúc bấy giờ. Sách vở thánh hiền chẳng giúp ích được gì trong buổi nước mất nhà tan. Cho nên nếu cứ khư khư theo đuổi thì chỉ hoài công vô ích mà thôi. Tất nhiên, Phan Bội Châu chưa hoàn toàn phủ nhận cả nền học vấn Nho giáo, nhưng đưa ra một nhận định như



thế thì quả là táo bạo đối với một người từng là đệ tử của chốn cửa Khổng sân Trình. Dũng khí và nhận thức sáng suốt đó trước hết bắt nguồn từ lòng yêu nước thiết tha và khát vọng cháy bỏng muốn tìm ra con đường đi mới để đưa nước nhà thoát khỏi cảnh nô lệ lầm than. Phan Bội Châu cho rằng nhiệm vụ thiết thực trước mắt là cứu nước cứu dân, là Duy tân, tức là học hỏi những tư tưởng cách mạng mới mẻ và tiến bộ. Bài thơ không đơn thuần là chỉ để bày tỏ ý chí mà thực sự là một cuộc lên đường của nhân vật trữ tình:

Muốn vượt bể Đông theo cánh gió,

Muôn trùng sóng bạc tiễn ra khơi.

Các hình ảnh kì vĩ trong hai câu kết mang tầm vũ trụ: bể Đông, cánh gió, muôn trùng sóng bạc. Tất cả như hòa nhập làm một với con người trong tư thế bay lên.

Trong nguyên tác, hai câu 7 và 8 liên kết với nhau để hoàn chỉnh một tứ thơ đẹp: Con người đuổi theo ngọn gió lớn qua biển Đông, cả vũ trụ bao la Muôn lớp sóng bạc cùng bay lên (Thiên trùng bạch lãng nhất tề phi). Tất cả tạo thành một bức tranh hoành tráng mà con người là trung tâm được chấp cánh bởi khát vọng lớn lao, bay bổng lên trên thực tại tối tăm khắc nghiệt, lồng lộng giữa trời biển mênh mông. Bên dưới đôi cánh đại bàng đó là muôn trùng sóng bạc dâng cao, bọt tung trắng xóa, dường như muốn tiếp sức cho con người bay thẳng tới chân trời mơ ước. Hình ảnh đậm chất sử thi này đã thắp sáng niềm tin và hi vọng cho một thế hệ mới trong thời đại mới.

Thực tế thì cuộc ra đi của Phan Bội Châu là một cuộc ra đi bí mật, tiễn đưa chỉ có vài ba đồng chí thân thiết nhất. Dù phía trước chì mới le lói vài tia sáng của ước mơ, nhưng người ra đi tìm đường cứu nước vẫn hăm hở và đầy tin tưởng.

Sức thuyết phục, lôi cuốn của bài thơ chính là ở ngọn lửa nhiệt tình đang bùng cháy trong lòng nhân vật trữ tình. Bài thơ đã thể hiện hình tượng người anh hùng trong buổi lên đường xuất dương lưu biệt với tư thế kì vĩ, sống ngang tầm vũ trụ. Người anh hùng ấy ý thức rất rõ ràng về “cái tôi công dân” và luôn khắc khoải, day dứt trước sự tồn vong của quốc gia, dân tộc.

Bài thơ Lưu biệt khi xuất dương được viết theo bút pháp ước lệ và cường điệu, rất phù hợp với mục đích cổ vũ, động viên. Giọng thơ vừa sâu lắng, da diết, vừa sôi sục, hào hùng, mang âm hưởng tráng ca. Nỗi đau đớn, niềm lạc quan, nhiệt tình hành động cùng



tư tưởng cách mạng đã thối hồn vào từng câu, từng chữ, từng hình ảnh trong bài thơ. Âm hưởng hào hùng của bài thơ có sức lay động, thức tỉnh rất lớn đối với mọi người. Đây là bài thơ từ biệt mà cũng là lời kêu gọi, thúc giục lên đường. Tầm vóc bài thơ hoàn toàn tương xứng với tầm vóc của một con người được cả dân tộc ngưỡng mộ và tin tưởng. Trong tác phẩm Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu (1925) tác giả Nguyễn Ái Quốc đã suy tôn Phan Bội Châu là: bậc anh hùng, vị thiên sứ, đấng xả thân vì độc lập được hai mươi triệu đồng bào trong vòng nô lệ tôn sùng.

www.hoc247.net



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.